

Bản án số: 333/2023/HS-ST
Ngày: 26 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Bạ;

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 318/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2023/QĐXXST-HS ngày 15/12/2023 đối với bị cáo:

Phan Chí T, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2005 tại tỉnh Đ; nơi thường trú: Ấp Phú Thọ B, xã P, huyện T1, tỉnh Đ; chỗ ở trước khi bị bắt: Đường Thuận Giao 20, khu phố Hoà Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Phan Chí N, sinh năm 1977 và bà Lê Thị N1, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/7/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông Đỗ T2, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phan T3, sinh năm 2003; nơi thường trú: Ấp An Phú, xã N1, huyện K1, tỉnh K; tạm trú: 10/5, khu phố 4, phường M, thành phố T3, tỉnh B. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Hồ Lam T4, ông Nguyễn Lương T5. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 16/02/2023, Phan Chí T cùng một số người bạn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) uống cà phê tại địa chỉ: T13/6 thuộc khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Lúc này, cách bàn của T khoảng 05m có Phan T3 cũng đang uống cà phê cùng bạn là ông Hồ Lam T4, ông Nguyễn Lương T5 và một số người bạn khác chưa rõ lai lịch. T thấy V hay nhìn nên nghĩ V “nhìn đều” mình nên nảy sinh ý định đánh V trước để dằn mặt. T đi qua bàn của V, đứng bên trái V và nói “*uống cà phê mà nhìn gì bạn*”, vừa dứt câu thì T dùng tay phải đâm vào vùng gáy của V rồi dùng tay trái cầm lấy 01 ly thủy tinh (loại có quai cầm) trên bàn đánh 01 cái vào vùng mặt bên phải của V khiến ly thủy tinh bị vỡ, mảnh vỡ ly cắt rách da mặt V, thấy vậy T bỏ đi khỏi hiện trường, V được đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 195/2023/KLGD-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Các vết thương chính:

- *Vết thương má phải đến môi trên bên phải 8x0,1cm, sọc lành.*
- *05 vết thương vùng má phải: 04 vết thương mỗi vết 1,5 x 0,1cm và 01 vết 01 x 0,1cm, sọc lành.*

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan T3 tại thời điểm giám định là: 19%.

3. Kết luận khác: Vết thương má phải đến môi trên bên phải, 05 dấu vết thương vùng má phải: các vết thương này có bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc có cạnh gây ra.

Đối với 01 ly thủy tinh (loại có quai cầm) là hung khí được bị cáo Phan Chí T sử dụng để gây thương tích cho bị hại Phan T3 đã bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau khi xảy ra vụ việc, nhân viên của quán cà phê đã tiến hành dọn dẹp và đem đi vứt. Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Bản Cáo trạng số 316/CT-VKS-TA ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Tô Thanh Nhí về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Chí T từ 02 hai năm đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo Phan Chí T bồi thường cho bị hại Phan T3 số tiền 14.000.000 đồng.

- Người bào chữa cho bị cáo Phan Chí T trình bày: Thống nhất với Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Phan Chí T với tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với hình phạt của bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội khi chưa thành niên để xem xét giảm cho bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

- Bị cáo Phan Chí T thống nhất với ý kiến trình bày của người bào chữa; không tranh luận với lời luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo không nói lời nói sau cùng.

- Bị hại Phan T3 xác định toàn bộ thương tích ngày 16/02/2023 là do bị cáo Phan Chí T dùng ly thủy tinh gây ra. Quá trình điều tra, bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền thu nhập bị mất trong những ngày điều trị thương tích với tổng số tiền 30.179.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị hại thấy bị cáo cũng khó khăn nên bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.000.000 đồng tiền chi phí điều trị thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phan Chí T tại phiên tòa thống nhất lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 16/02/2023, tại địa chỉ T13/6, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Chí T sử dụng 01 ly thủy tinh, là hung khí nguy hiểm đánh vào mặt của bị

hại Phan T3 gây thương tích với tỷ lệ là 19%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Phan Chí T về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Giữa bị cáo và bị hại không quen biết, không có mâu thuẫn với nhau nhưng bị cáo vì nghĩ rằng bị hại “nhìn đều” mình nên đã đến chỗ bị hại dùng tay đánh vào cổ bị hại đồng thời dùng ly thủy tinh đánh vào mặt bị hại gây thương tích. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với với bản tính côn đồ bị cáo vẫn cố T thực hiện, xem thường sức khỏe của bị hại, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi ở độ tuổi 17 tuổi 05 tháng nên Hội đồng xét xử áp dụng chương XII về những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Chí T đồng ý bồi thường cho bị hại Phan T3 số tiền 14.000.000 đồng. Xét đây là ý chí tự nguyện của bị đơn, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Các Điều 136, 333, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.
- Các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Chí T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phan Chí T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Chí T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Phan T3 số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tố Uyên